

- Câu 1 Đại Trung sinh bắt đầu cách hiện nay bao nhiêu năm và kéo dài bao lâu?
- A) Bắt đầu cách đây khoảng 3.500 triệu năm, kéo dài 900 triệu năm
 - B) Bắt đầu cách đây khoảng 570 triệu năm, kéo dài 340 triệu năm
 - C) Bắt đầu cách đây khoảng 220 triệu năm, kéo dài 150 triệu năm
 - D) Bắt đầu cách đây khoảng 2.600 triệu năm, kéo dài 2.038 triệu năm

Đáp án C

- Câu 2 Đại Trung sinh gồm các kỷ nào:

- A) Cambi – Xilua – Đêvôn
- B) Tam điệp – Đêvôn - Phấn trắng
- C) Tam điệp – Giura - Phấn trắng
- D) Cambri – Xilua – Đêvôn – Than đá – Pecni

Đáp án C

- Câu 3 Đại Trung sinh cách đây 220 triệu năm, trong đó kỷ Tam điệp cách đây khoảng:

- A) 220 triệu năm
- B) 150 triệu năm
- C) 175 triệu năm
- D) 120 triệu năm

Đáp án A

- Câu 4 Đại Trung sinh cách đây 220 triệu năm, trong đó kỷ Giura cách đây khoảng:

- A) 220 triệu năm
- B) 150 triệu năm
- C) 175 triệu năm
- D) 120 triệu năm

Đáp án C

- Câu 5 Đại Trung sinh cách đây 220 triệu năm, trong đó kỷ Phấn trắng cách đây khoảng:

- A) 220 triệu năm
- B) 150 triệu năm
- C) 175 triệu năm
- D) 120 triệu năm

Đáp án D

- Câu 6 Đặc điểm nổi bật của sinh vật đại trung sinh là:

- A) Phát triển của sinh vật hạt kín, lưỡng cư và bò sát
- B) Phát triển ưu thế của cây hạt trần và của bò sát
- C) Hình thành đầy đủ các ngành không xương sống và dương xỉ có hạt
- D) Phát triển thực vật hạt kín, xương, chim và thú

Đáp án B

- Câu 7 Đặc điểm khí hậu và địa chất kỷ Tam điệp?

- A) Biển tiến vào lục địa, khí hậu ẩm hơn
- B) Biển thu hẹp, khí hậu khô, mây mù đã tan
- C) Địa thế tương đối yên tĩnh, đại lục chiếm ưu thế, khí hậu khô. Cuối kỳ biển tiến sâu vào lục địa
- D) Đầu kỷ khí hậu ẩm và nóng, cuối kỷ biển rút lui nhiều, khí hậu khô hơn

Đáp án C

Câu 8 Đặc điểm khí hậu và địa chất kỷ Giura?

- A) Biển tiến vào lục địa, khí hậu ẩm hơn
- B) Biển thu hẹp, khí hậu khô, mây mù đã tan
- C) Địa thế tương đối yên tĩnh, đại lục chiếm ưu thế, khí hậu khô. Cuối kỳ biển tiến sâu vào lục địa
- D) Đầu kỷ khí hậu ẩm và nóng, cuối kỷ biển rút lui nhiều, khí hậu khô hơn

Đáp án B

Câu 9 Đặc điểm khí hậu và địa chất kỷ Phấn trắng?

- A) Biển tiến vào lục địa, khí hậu ẩm hơn
- B) Biển thu hẹp, khí hậu khô, mây mù đã tan
- C) Địa thế tương đối yên tĩnh, đại lục chiếm ưu thế, khí hậu khô. Cuối kỳ biển tiến sâu vào lục địa
- D) Đầu kỷ khí hậu ẩm và nóng, cuối kỷ biển rút lui nhiều, khí hậu khô hơn

Đáp án C

Câu 10 Đặc điểm của hệ thực vật ở kỷ Tam điệp?

- A) Cây hạt trần tiếp tục phát triển mạnh. Trong rừng cây có hạt rất đa dạng
- B) Cây hạt kín xuất hiện và phát triển nhanh do thích ứng với không khí khô và ánh sáng gắt và do có hình thức sinh sản hoàn thiện hơn
- C) Xuất hiện cây hạt trần có thân, rễ, lá và hoa, thụ tinh không phụ thuộc vào môi trường thích nghi với khí hậu khô
- D) Do khí hậu khô nên khuyết thực vật bị tiêu diệt dần. Cây hạt trần tiếp tục phát triển mạnh

Đáp án D

Câu 11 Đặc điểm của hệ thực vật ở kỷ Giura?

- A) Cây hạt kín xuất hiện và phát triển nhanh do thích ứng với không khí khô và ánh sáng gắt và do có hình thức sinh sản hoàn thiện hơn
- B) Xuất hiện cây hạt trần có thân, rễ, lá và hoa, thụ tinh không phụ thuộc vào môi trường thích nghi với khí hậu khô
- C) Cây hạt trần tiếp tục phát triển mạnh. Trong rừng cây có hạt rất đa dạng
- D) Do khí hậu khô nên khuyết thực vật bị tiêu diệt dần. Cây hạt trần tiếp tục phát triển mạnh

Đáp án C

Câu 12 Đặc điểm của hệ thực vật ở kỷ Phấn trắng?

- A) Cây hạt trần tiếp tục phát triển mạnh. Trong rừng cây có hạt rất đa dạng
- B) Cây hạt kín xuất hiện và phát triển nhanh do thích ứng với không khí khô và ánh sáng gắt và do có hình thức sinh sản hoàn thiện hơn
- C) Xuất hiện cây hạt trần có thân, rễ, lá và hoa, thụ tinh không phụ thuộc vào môi trường thích nghi với khí hậu khô
- D) Do khí hậu khô nên khuyết thực vật bị tiêu diệt dần. Cây hạt trần tiếp tục phát triển mạnh

Đáp án B

Câu 13 Đặc điểm của hệ động vật ở kỷ Tam điệp?

A) Lưỡng cư (ếch nhái) bị tiêu diệt dần, cá xương phát triển, cá sụn thu hẹp. Hình thành các nhóm cao trong bò sát như thằn lằn, rùa, cá sấu. Xuất hiện những loài thú đầu tiên

B) Bò sát khổng lồ chiếm ưu thế tuyệt đối nhờ thức ăn phong phú. Sự phát triển cho sâu bọ bay tạo điều kiện cho sự phát triển của bò sát ăn sâu bọ. Xuất hiện những đại diện đầu tiên của lớp chim

C) Bò sát tiếp tục thống trị, bò sát bay có nhiều dạng. Chim đã giống chim ngày nay. Thú có nhau thai đã xuất hiện

D) Sâu bọ ăn lá, mật hoa, phấn hoa, nhựa cây phát triển nhờ sự phát triển của cây hạt kín kéo theo sự phát triển của thú ăn sâu bọ. Từ thú ăn sâu bọ đã phát triển thành thú ăn thịt hiện nay

Đáp án A

Câu 14 Đặc điểm của hệ động vật ở kỉ G uira?

A) Lưỡng cư (ếch nhái) bị tiêu diệt dần, cá xương phát triển, cá sụn thu hẹp. Hình thành các nhóm cao trong bò sát như thằn lằn, rùa, cá sấu. Xuất hiện những loài thú đầu tiên

B) Bò sát tiếp tục thống trị, bò sát bay có nhiều dạng. Chim đã giống chim ngày nay. Thú có nhau thai đã xuất hiện

C) Sâu bọ ăn lá, mật hoa, phấn hoa, nhựa cây phát triển nhờ sự phát triển của cây hạt kín kéo theo sự phát triển của thú ăn sâu bọ. Từ thú ăn sâu bọ đã phát triển thành thú ăn thịt hiện nay

D) Bò sát khổng lồ chiếm ưu thế tuyệt đối nhờ thức ăn phong phú. Sự phát triển cho sâu bọ bay tạo điều kiện cho sự phát triển của bò sát ăn sâu bọ. Xuất hiện những đại diện đầu tiên của lớp chim

Đáp án D

Câu 15 Đặc điểm của hệ động vật ở kỉ Phấn trắng?

A) Sâu bọ ăn lá, mật hoa, phấn hoa, nhựa cây phát triển nhờ sự phát triển của cây hạt kín kéo theo sự phát triển của thú ăn sâu bọ. Từ thú ăn sâu bọ đã phát triển thành thú ăn thịt hiện nay

B) Lưỡng cư (ếch nhái) bị tiêu diệt dần, cá xương phát triển, cá sụn thu hẹp. Hình thành các nhóm cao trong bò sát như thằn lằn, rùa, cá sấu. Xuất hiện những loài thú đầu tiên

C) Bò sát tiếp tục thống trị, bò sát bay có nhiều dạng. Chim đã giống chim ngày nay. Thú có nhau thai đã xuất hiện

D) Bò sát khổng lồ chiếm ưu thế tuyệt đối nhờ thức ăn phong phú. Sự phát triển cho sâu bọ bay tạo điều kiện cho sự phát triển của bò sát ăn sâu bọ. Xuất hiện những đại diện đầu tiên của lớp chim

Đáp án C

Câu 16 Lý do nào đã thúc đẩy sự phát triển của cây hạt kín trong quá trình phát triển của sinh vật?

A) Do quyết thực vật bị tiêu diệt bởi không thích nghi với khí hậu khô của kỷ Tam điệp nên cây hạt trần có điều kiện phát triển

B) Do cây hạt trần phát hiện thụ tinh không phụ thuộc vào môi trường nên thích ứng với khí hậu khô nên phát triển mạnh trong kỉ Tam điệp và Guira của đại Trung sinh

C) Do xuất hiện nhiều loại thú ăn thịt ở kỉ Tam điệp nên thực vật phát triển trong đó có cây hạt trần

D) Tất cả đều đúng

Đáp án B

Câu 17 Lý do nào đã thúc đẩy sự phát triển của cây hạt kín trong quá trình phát triển của sinh vật?

A) Do bò sát phát triển mạnh trong đại trong đại Trung sinh nên cây hạt trần giảm nhanh số lượng. Cây hạt kín do có phương thức sinh sản hoàn thiện hơn phát triển nhanh chóng

B) Vào kỉ phấn trắng do lớp mây mù dày đặc trước kia đã tan đi, ánh sáng mặt trời rọi thẳng xuống lá cây. Do thích nghi với không khí khô hơn và ánh sáng gay gắt và có phương thức sinh sản hoàn thiện hơn nên cây hạt kín phát triển nhanh chóng

C) Sự phát triển của lớp chim đã tạo điều kiện cho sự phân tán, phát triển mạnh của cây hạt kín

D) Tất cả đều đúng

Đáp án B

Câu 18 Lý do nào thúc đẩy sự phát triển của bò sát khổng lồ ở thời kỳ đại trung sinh ?

A) Vào kỷ Guira cây có hạt rất đa dạng trong rừng là nguồn thức ăn phong phú cho động vật giúp bò sát khổng lồ phát triển mạnh và chiếm ưu thế một cách tuyệt đối

B) Do điều kiện khí hậu ổn định, đại lục chiếm ưu thế, khí hậu khô ở đại Trung sinh giúp bò sát phát triển mạnh và chiếm ưu thế

C) Vào kỷ Guira cây có hạt rất đa dạng trong rừng là nguồn thức ăn phong phú cho động vật giúp bò sát khổng lồ phát triển mạnh và chiếm ưu thế một cách tuyệt đối

D) Do thích nghi với không khí khô hơn và ánh nắng gắt nên bò sát khổng lồ phát triển mạnh

Đáp án A

Câu 19 Đặc điểm nào dưới đây không thuộc về kỷ Tam điệp?

A) Cây hạt trần phát triển mạnh

B) Bò sát khổng lồ chiếm ưu thế tuyệt đối

C) Xuất hiện những thú đầu tiên từ bò sát răng thú

D) Quyết thực vật và lưỡng cư (ếch nhái) bị tiêu diệt dần

Đáp án B

Câu 20 Chim thủy tổ xuất hiện ở giai đoạn:

A) Kỉ Phấn trắng

B) Kỉ Guira

C) Kỉ Tam điệp

D) Kỉ Pecni

Đáp án B

Câu 21 Bò sát khổng lồ chiếm ưu thế tuyệt đối ở giai đoạn:

A) Kỉ Tam điệp

B) Kỉ Phấn trắng

C) Kỉ Guira

D) Kỉ Pecni

Đáp án C

- Câu 22 Sự phát triển của sâu bọ bay trong kỉ Guira tạo điều kiện cho:
- A) Sự phát triển ưu thế của bò sát khổng lồ
 - B) Sự tuyệt diệt của khuyết thực vật
 - C) Cây hạt trần phát triển mạnh
 - D) Phát triển của bò sát bay ăn sâu bọ
- Đáp án D
- Câu 23 Cây hạt kín xuất hiện vào giai đoạn:
- A) Kỉ Tam điệp
 - B) Kỉ Guira
 - C) Kỉ Phấn trắng
 - D) Kỉ Pecni
- Đáp án C
- Câu 24 Đại trung sinh là đại phát triển ưu thế của cây hạt trần và nhất là bò sát vì:
- A) Khí hậu ẩm ướt làm các rừng quyết khổng lồ phát triển làm thức ăn cho bò sát
 - B) Đời sống trên đất liền thuận lợi cho sự phát triển hơn ở dưới biển
 - C) Biển tiến sâu vào đất liền, cá và thân mềm phong phú làm cho bò sát quay lại sống dưới nước và phát triển mạnh
 - D) Ít biến động lớn về địa chất, khí hậu khô và ẩm tạo điều kiện phát triển của cây hạt trần, sự phát triển này kéo theo sự phát triển của bò sát đặc biệt là bò sát khổng lồ
- Đáp án D
- Câu 25 Đặc điểm nào dưới đây của kỉ Phấn trắng là không đúng:
- A) Khí hậu khô, các lớp mây mù dày đặc trước đây đã tan đi
 - B) Bò sát tiếp tục thống trị, thú có nhau thai đã xuất hiện
 - C) Xuất hiện cây một lá mầm và cây hai lá mầm nhóm thấp
 - D) Khí hậu lạnh đột ngột làm thức ăn khan hiếm
- Đáp án D
- Câu 26 Đặc điểm nào dưới đây của kỉ Guira là không đúng:
- A) Khí hậu khô, các lớp mây mù dày đặc trước đây đã tan đi
 - B) Bò sát khổng lồ chiếm ưu thế
 - C) Xuất hiện đại diện đầu tiên của lớp chim
 - D) Cây hạt trần phát triển mạnh
- Đáp án A
- Câu 27 Thú đầu tiên từ bò sát răng thú xuất hiện vào giai đoạn :
- A) Kỉ Tam điệp
 - B) Kỉ Guira
 - C) Kỉ Phấn trắng
 - D) Kỉ Pecni
- Đáp án A
- Câu 28 Thú có nhau thai xuất hiện vào giai đoạn:
- A) Kỉ Tam điệp
 - B) Kỉ Guira
 - C) Kỉ Phấn trắng
 - D) Kỉ Pecni

- Đáp án C
- Câu 29 Đại tân sinh gồm có các kỉ:
- A) Cambri – Xilua – Đêvôn
 - B) Cambri – Xilua – Đêvôn – Than đá – Pecmi
 - C) Thứ ba - Thứ tư
 - D) Tam điệp - Guira
 - E) Tam điệp - Guira - Phấn trắng
- Đáp án C
- Câu 30 Đại Tân sinh bắt đầu cách hiện nay bao nhiêu năm?
- A) Bắt đầu cách đây khoảng 570 triệu năm
 - B) Bắt đầu cách đây khoảng 70 triệu năm
 - C) Bắt đầu cách đây khoảng 220 triệu năm
 - D) Bắt đầu cách đây khoảng 600 triệu năm
- Đáp án B
- Câu 31 Kỉ nào là kỉ có thời gian ngắn nhất trong quá trình phát triển của sinh vật
- A) Kỉ thứ tư
 - B) Kỉ thứ ba
 - C) Kỉ Guira
 - D) Kỉ Phấn trắng
- Đáp án A
- Câu 32 Sự phát triển của cây hạt kín ở kỉ Thứ ba đã kéo theo sự phát triển của:
- A) Bò sát khổng lồ
 - B) Chim
 - C) Sâu bọ ăn lá, mật hoa, phấn hoa, nhựa cây
 - D) Thú ăn sâu bọ
- Đáp án C
- Câu 33 Các dạng vượn người đã bắt đầu xuất hiện ở:
- A) Kỉ Phấn trắng
 - B) Kỉ thứ tư
 - C) Kỉ Guira
 - D) Kỉ thứ ba
- Đáp án D
- Câu 34 Lý do khiến bò sát khổng lồ bị tuyệt diệt ở kỉ Thứ ba là:
- A) Khí hậu lạnh đột ngột
 - B) Bị sát hại bởi thú ăn thịt
 - C) Bị sát hại bởi tổ tiên loài người
 - D) Cây hạt trần phát triển không cung cấp đủ thức ăn cho bò sát khổng lồ
- Đáp án A
- Câu 35 Đặc điểm nào dưới đây không thuộc về kỉ Thứ ba:
- A) Cây hạt kín phát triển làm tăng nguồn thức ăn cho chim, thú
 - B) Bò sát khổng lồ bị tuyệt diệt do khí hậu lạnh đột ngột
 - C) Từ thú ăn sâu bọ đã tách thành bộ khỉ, tới giữa kỉ thì những dạng vượn người đã phân bố rộng
 - D) Có những loại lông rậm chịu lạnh giỏi như voi mamút, tê giác lông rậm ngày nay đã tuyệt diệt

Đáp án D

Câu 36 Lý do nào đã dẫn đến sự hưng thịnh của chim và thú ở đại Tân sinh?

- A) Do cây hạt kín phát triển làm tăng nguồn thức ăn cho chim và thú
- B) Chim và thú thích nghi hơn với khí hậu lạnh và có cách sinh sản hoàn thiện hơn nên phát triển hưng thịnh
- C) Do khí hậu lạnh đột ngột làm bò sát khổng lồ dễ bị tiêu diệt nhanh chóng tạo điều kiện cho chim và thú phát triển
- D) A và B đúng

Đáp án -D

Câu 37 Lý do nào đã khiến một số vượn người xuống đất và xâm chiếm những vùng đất rộng?

- A) Do chim và thú phát triển khiến rừng bị thu hẹp
- B) Do bò sát khổng lồ phát triển khiến rừng bị thu hẹp
- C) Do khí hậu lạnh đột ngột khiến cho diện tích rừng bị thu hẹp
- D) Tất cả đều đúng

Đáp án C

Câu 38 Các thú điển hình ở kỉ Thứ ba của Đại Tân sinh là:

- A) Voi răng trụ, hổ răng kiếm, tê giác khổng lồ
- B) Hải cẩu, cá voi
- C) Ngựa, hươu cao cổ
- D) Bò sát khổng lồ

Đáp án A

Câu 39 Vào kỉ Tam điệp một số bò sát quay lại sống dưới nước như thằn lằn cá, thằn lằn cổ rắn, lý do của hiện tượng này là:

- A) Vào cuối kỉ này biển tiến sâu vào lục địa, cá và thân mềm là nguồn thức ăn phong phú ở biển
- B) Do khí hậu khô nên 1 số bò sát không thích nghi với đời sống trên cạn quay trở lại sống dưới nước
- C) Sự xuất hiện của một số thú ăn thịt đã làm một số bò sát phải quay lại sống dưới nước
- D) Tất cả đều đúng

Đáp án A

Câu 40 Sự di cư của các động vật, thực vật ở cạn ở kỉ Thứ tư là do:

- A) Khí hậu khô tạo điều kiện cho sự di cư
- B) Diện tích rừng bị thu hẹp tạo điều kiện cho sự xuất hiện các đồng cỏ
- C) Xuất hiện các cầu nối giữa các đại lục do băng hà phát triển làm mực nước biển rút xuống
- D) Do khí hậu ấm áp tạo điều kiện phát triển quá mức của cây hạt kín và thú ăn thịt dẫn đến nhu cầu phải di di cư

Đáp án C

Câu 41 Đặc điểm nổi bật của sinh vật trong đại Tân sinh là:

- A) Phát triển của thực vật hạt kín, lưỡng cư và bò sát
- B) Phát triển ưu thế của cây hạt trần và của bò sát
- C) Hình thành đầy đủ các ngành không xương sống và dương xỉ có hạt
- D) Phát triển thực vật hạt kín, sâu bọ, chim và thú

- Đáp án D
- Câu 42 Phân bố hệ thực vật, động vật giống như ngày nay xuất hiện vào giai đoạn:
- A) Kỷ thứ 3
 - B) Kỷ thứ 4
 - C) Kỷ phấn trắng
 - D) Kỷ Giura
- Đáp án B
- Câu 43 Sự phát triển phổ biến của thực vật hạt kín, sâu bọ, chim và thú là đặc điểm của đại.....(cổ sinh, tân sinh, trung sinh), sự phát triển ưu thế của cây hạt trần và nhất là của bò sát là đặc điểm của đại.....(cổ sinh, trung sinh, tân sinh) và sự chinh phục đất liền của động vật, thực vật sau khi được vi khuẩn, tảo xanh và địa y chuẩn bị là điểm đáng chú ý nhất của đại.....(cổ sinh, trung sinh, tân sinh)
- A) cổ sinh; trung sinh; tân sinh
 - B) Trung sinh; cổ sinh; tân sinh
 - C) Tân sinh; trung sinh; cổ sinh
 - D) cổ sinh; tân sinh; trung sinh
- Đáp án C
- Câu 44 Nhận xét nào dưới đây rút ra từ lịch sử phát triển của sinh vật là không đúng?
- A) Lịch sử phát triển của sinh vật gắn liền với lịch sử phát triển của quả đất
 - B) Sự thay đổi điều kiện địa chất, khí hậu thường dẫn đến sự biến đổi trước hết là ở động vật và qua đó ảnh hưởng tới thực vật
 - C) Sự phát triển của sinh giới diễn ra nhanh hơn sự thay đổi chậm chạp của điều kiện khí hậu, địa chất
 - D) Sinh giới đã phát triển theo hướng ngày càng đa dạng, tổ chức ngày càng cao, thích nghi ngày càng hợp lý
- Đáp án B
- Câu 45 Bò sát khổng lồ bị tiêu diệt nhanh chóng vào giai đoạn?
- A) Kỷ Giura của đại trung sinh
 - B) Kỷ phấn trắng của đại trung sinh
 - C) Kỷ thứ 4 của đại tân sinh
 - D) Kỷ thứ 3 của đại tân sinh
- Đáp án D